|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC: 2022 – 2023** |
| **MÔN: KHTN - LỚP 6** -Thời gian: 60 phút |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **Trắc nghiệm** - Thời gian: 25 phút (không kể thời gian phát đề) |
|  | Họ và tên:……………………………… …………………………… Lớp:………Phòng thi:……. SBD:…… |

***( Đề này gồm 02 trang, học sinh làm bài trực tiếp trên đề kiểm tra )***

**Đề bài**

**PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM).**

**Chọn câu trả lời đúng**

**Câu 1:** Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.

B. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tấm, cây vạn tuế.

C. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

 D. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

**Câu 2:** Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách:

A. Giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO2

B.Giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO2 và O2

C. Giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O2

D. Giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO2

**Câu 3:** Ngành thực vật nào sau đây có mạch, có rễ thật và sinh sản bằng bào tử?

A. Rêu        B. Dương xỉ           C. Hạt trần            D. Hạt kín

 **Câu 4:** Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

A. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài.

B. Số lượng loài và môi trường sống.

C. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.

D. Hình thức dinh dưỡng và hình thức vận chuyển.

**Câu 5:**Thuốc kháng sinh penicillin được sản xuất từ?

A. Nấm men               B. Nấm mộc nhĩ    C. Nấm mốc             D. Nấm độc đỏ

**Câu 6:** Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da ở động vật.

B.Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dung.

C. Gây bệnh viêm gan B ở người.

D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

**Câu 7:**Biện pháp nào sau đây giúp bảo vệ sự đa dạng của thực vật ?

1. Ngăn chặn phá rừng, hạn chế việc khai thác bừa bãi thực vật quý hiếm để bảo vệ số lượng cá thể của loài.

2. Cấm buôn bán và xuất khẩu các loài thực vật quý hiếm đặc biệt.

3. Xây dựng các khu bảo tồn, vườn Quốc gia,… để bảo vệ các loài thực vật, trong đó có thực vật quý hiếm.

4. Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để cùng tham gia bảo vệ rừng.

A. 1, 2, 3 B. 1, 2, 4 C. 1, 2, 3, 4. D. 2, 3, 4

**Câu 8:**Loại cây nào dưới đây được dùng để làm thuốc ?

A. Hoa sữa B. Thông thiên

C.  Sâm Ngọc Linh. D. Ngô đồng

**Câu 9:** Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh?

A. Ruồi, chim bồ câu, ếch                   B. Rắn, cá heo, hổ

C. Ruồi, muỗi, chuột                           D. Hươu cao cổ, đà điểu, dơi

**Câu 10:** Tập hợp các loài nào sau đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

A. Tôm, muỗi, lợn, cừu                      B. Bò, châu chấu, sư tử, voi

C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ                  D. Gấu, mèo, dê, cá heo

**Câu 11:**Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm của các ngành giun?

A. Bộ xương ngoài bằng kitin, các chân phân đốt, khớp động với nhau

B. Cơ thể dài, đối xứng hai bên, phân biệt đầu, thân

C. Cơ thể mềm, không phân đốt, có vỏ cứng bao bên ngoài

D. Cơ thể đối xứng tỏa tròn, ruột hình túi

**Câu 12:**Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm của lớp Chim?

A. Có lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng hai chân, chi trước biến đổi thành cánh

B. Da trần, luôn ẩm ướt, dễ thấm nước, hô hấp bằng da và phổi

C. Có lông mao bao phủ khắp cơ thể, có răng, đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

D. Da khô, phủ vảy sừng, hô hấp bằng phổi, đẻ trứng

**Câu 13:**Trong các nguyên nhân sau, đâu là nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay?

A. Do các loại thiên tai xảy ra.

 B. Do các hoạt động của con người.

C. Do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần.

D. Do các loại dịch bệnh bất thường.

**Câu 14:**Sinh cảnh nào dưới đây có độ đa dạng sinh học thấp nhất?

A. Thảo nguyên          B. Rừng mưa nhiệt đới C. Rừng ôn đới          D. Hoang mạc

**Câu 15:** Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

 A. không làm quả bóng chuyển động.

B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

C. chỉ làm biến dạng mà không làm biến đổi chuyển động quả bóng.

D. không làm biến dạng quả bóng.

**Câu 16:** Ném mạnh một quả bóng tennis vào mặt tường phẳng: Lực mà quả bóng tác dụng vào mặt tường

A. chỉ làm mặt tường bị biến dạng

B. chỉ làm biến đổi chuyển động của mặt tường

 C. không làm mặt tường biến dạng nhưng làm biến đổi chuyển động của quả bóng.

 D. không gây ra tác dụng nào cả

**PHẦN II – TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)**

**Câu 17. （2 điểm）**

Kể tên thực vật có ở môi trường xung quanh em và cho biết chúng ở nhóm nào trong số những nhóm thực vật đã học.

**Câu 18. （1 điểm）**

a.Cho biết vai trò của thực vật đối với động vật.

b.Em cần làm gì để môi trường sống có thêm nhiều thực vật.

**Câu 19. （1điểm）**

Nêu những đặc điểm nhận biết động vật thuộc lớp Động vật có vú. Lấy ví dụ về một số động vật có vú ở nơi em sống.

**Câu 20. （1 điểm）**

Xây dựng khóa lưỡng phân để nhận biết các động vật dưới đây:

1. Chim bồ câu

2. Sứa

3. Hổ

4. Cá chép

**Câu 21. （1 điểm）**

Hãy biểu diễn các lực sau trên hình vẽ:

1. Một người đẩy cái hộp với lực 1 N và một người đẩy cái hộp với lực 2 N

 -----------------------------------------------------------------

Đáp án

**Câu 17. （2 điểm）**

Kể tên thực vật có ở môi trường xung quanh em và cho biết chúng ở nhóm nào trong số những nhóm thực vật đã học:

-Thực vật có mạch dẫn: rêu, tảo

-Thực vật không có mạch dẫn, không có hạt, không có hoa: cây rau bợ, cây bèo vẩy ốc

-Thực vật có mạch dẫn, không có hoa: cây thông, cây vân sam trắng, cây tuế, cây bạch quả, pơmu, hoàng đàn, kim giao, tuế, bách tán, trắc bách diệp, thông tre, xêcôia ...

-Thực vật có mạch dẫn, có hạt và có hoa: cây bưởi , cây mẫu đơn , cây xoài , cây táo , cây lê , cây chanh , cây mận, cây cam, cây đu đủ, cây đào, cây hồng, cây măng cụt, cây mít, cây dừa, cây mơ, cây dưa, cây cà chua ,.....

**Câu 18. （1 điểm）**

**a.**Vai trò của thực vật với động vật:

* Là thức ăn của động vật
* Là nơi ở, trú ngụ, làm tổ của nhiều loài động vật

b. Để môi trường sống có thêm nhiều thực vật.

* Bảo vệ cây trong rừng, cây trong thành phố
* Trồng rừng ngập mặn,trồng cây gây rừng, phủ xanh đồi trọc

**Câu 19. （1 điểm）**

Những đặc điểm nhận biết động vật thuộc lớp Động vật có vú:

-Có lông mao bao phủ khắp cơ thể,có răng, đẻ con, nuôi con bằng sữa mẹ.

Ví dụ về một số động vật có vú:

-Chó, mèo, thỏ, trâu, bò, lợn, dê...

**Câu 21. （1 điểm）**

Hãy biểu diễn các lực sau trên hình vẽ:

1. Một người đẩy cái hộp với lực 1 N và một người đẩy cái hộp với lực 2 N



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các bước | Đặc điểm | Tên động vật |
| 1a1b | Sống dưới nước | sứa, cá chép (bước 2) |
| Sống trên cạn | hổ, chim bồ câu (bước 3) |
|
| 2a2b | Có vâyKhông có vây | Cá chépsứa |
| 3a3b | Biết bayKhông biết bay | Chim bồ câuhổ  |